

Bản án số: 70/2023/DSST

Ngày: 06/7/2023

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng Châu

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa:** Không có.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2023/TLDS-ST, ngày 23/3/2023, về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Đinh Văn T, sinh năm 1984; địa chỉ số D, khóm M, Phường C, thành phố V, tỉnh Vinh Long.

Người đại diện hợp pháp: Trần Hồ N, sinh năm 1987; địa chỉ ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vinh Long, đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 21/02/2023). (có mặt)

- **Bị đơn:** Diệp Hoàng H, sinh năm 1978 và Lê Thị M, sinh năm 1980; cùng địa chỉ số M, tổ M, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long. (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 21 tháng 02 năm 2023, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa ông Trần Hồ N đại diện hợp pháp cho nguyên đơn trình bày:

Khoảng tháng 6 năm 2021, ông Đinh Văn T quen biết với vợ chồng ông Diệp Hoàng H và bà Lê Thị M làm nghề khai thác cát, sau đó hai bên kết nghĩa làm anh em.

Tháng 01 năm 2022, vợ chồng ông H, bà M muốn mua thêm tàu để mở rộng kinh doanh nhưng đang gặp khó khăn nên có hỏi vay của ông T số tiền 800.000.000đ. Qua hỏi ý kiến của các anh em khác thì ông T đồng ý cho vợ chồng ông H vay 800.000.000đ, thời hạn trả là một năm, lãi suất thỏa thuận là 2,5%/tháng. Sau khi thỏa thuận xong, ngày 06/01/2022, ông T giao tiền cho ông H tại nhà ông T, ông H viết biên nhận và ký tên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H chưa thanh toán tiền gốc, lãi cho ông T. Đến thời hạn thanh toán tiền gốc, ông T đã đòi nhiều lần nhưng ông H vẫn không thanh toán mà còn hăm dọa và thách thức đi thưa. Do ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long buộc ông H phải trả cho ông T số tiền gốc 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) và tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm từ ngày nộp đơn khởi kiện là ngày 23/02/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Đối với bị đơn Lê Thị M thì nguyên đơn xin rút lại yêu cầu, không yêu cầu bà M phải có nghĩa vụ trả số tiền gốc, lãi cùng với ông H.

Bị đơn Diệp Hoàng H đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng bị đơn không có bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Nguyên đơn khởi kiện bị đơn có địa chỉ tại thành phố Vĩnh Long để yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả số tiền gốc và lãi vay, cho nên, đây là vụ án dân sự tranh chấp về “*Hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Diệp Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng ông H vẫn cố tình vắng mặt, cho nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Đối với bà Lê Thị M, tại phiên tòa người đại diện cho nguyên đơn xin rút lại yêu cầu, không yêu cầu bà M phải trả nợ. Xét thấy, việc rút yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với bà M theo quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] **Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đinh Văn T, Hội đồng xét xử thấy:** Căn cứ vào biên nhận nhận tiền ngày 06/01/2022 thể hiện ông Diệp Hoàng H có nhận của ông T số tiền 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) là có thật. Hợp đồng vay tiền được ông H viết và ký trên tinh thần tự nguyện, không

ai ép buộc; mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên có giá trị pháp lý để thực hiện. Xét về hợp đồng vay, nguyên và bị đơn không có thỏa thuận việc trả lãi và thời gian thanh toán, cho nên đây là hợp đồng vay không có kỳ hạn và không có lãi theo quy định tại Điều 469 của Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, nguyên đơn cho rằng hợp đồng vay có lãi, có thời hạn nhưng không có gì chứng minh, nên không có căn cứ chấp nhận.

[5] Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, do ông T cần vốn làm ăn nên có yêu cầu ông H trả lại tiền nhưng ông H không trả là vi phạm nghĩa vụ thanh toán; mặt khác trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thông báo cho ông H biết việc ông T khởi kiện nhưng ông H vẫn không có ý phản đối. Do đó, ông T yêu cầu ông H hoàn trả số tiền gốc và tiền lãi với mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày khởi kiện 23/02/2023 đến ngày xét xử là có cơ sở chấp nhận, phù hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự.

[6] Việc tính lãi như sau: $800.000.000đ \times 10\%/365 \text{ ngày} \times 133 \text{ ngày}$ (23/02/2023 đến 06/7/2023) = 29.150.000đ.

[7] **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu **toàn bộ** án phí dân sự sơ thẩm là 36.875.000đ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về nội dung

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn T. Buộc ông Diệp Hoàng H có nghĩa vụ hoàn trả cho ông T số tiền gốc 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng) và tiền lãi 29.150.000đ (Hai mươi chín triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng cộng bằng 829.150.000đ (Tám trăm hai mươi chín triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn T về việc yêu cầu bà Lê Thị M trả nợ cho ông. Ông T được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí

Buộc ông Diệp Hoàng H phải chịu 36.875.000đ (Ba mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đinh Văn T được nhận lại 19.793.000đ (Mười chín triệu bảy trăm chín mươi ba ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0001929, ngày 16/3/2023 của [Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long](#).

3. Nghĩa vụ thi hành án

3.1. Về nghĩa vụ chậm thi hành án

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp có quy định khác.

3.2. Về hướng dẫn thi hành án dân sự

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo

Báo cho ông Đinh Văn T biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Diệp Hoàng H và bà Lê Thị M được quyền kháng cáo bản án này trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Các đ/s;
- Lưu: VT,...

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Tấn Thành